

Bản án số: 04/2021/HS-ST

Ngày 03-03-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thu Hương

Thẩm phán: Ông Vũ Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Lợi

Ông Trần Đại Nghĩa

Ông Nguyễn Quang Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoan - Thư ký TAND tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: ông Hoàng Anh Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Mai Văn H – Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 28 tháng 7 năm 1979, tại tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn D, xã Tr, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mai Văn Ch (đã chết) và bà Trần Thị L, có vợ là Trần Thị M và 03 con (lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12-4-2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Quang V- Luật sư của Văn phòng Luật sư Vthuộc Đoàn luật sư tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Bị hại: Anh Chu Văn C

Trú tại: Thôn Q, xã Q, huyện T, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Chị Trần Thị Kim O- Trú tại: Thôn Th, xã P, huyện Y, tỉnh Yên Bái.
Vắng mặt.

+ Anh Lê Quang T- Trú tại: Thôn S, xã Ph, thành phố B, tỉnh Yên Bái.
Vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Nh-Trú tại: Thôn Th, xã P, huyện Y, tỉnh Yên Bái.
Vắng mặt.

+ Anh Đào Quang Ch- Trú tại: Thôn Th, xã P, huyện Y, tỉnh Yên Bái.
Vắng mặt.

+ Bà Đào Thị U- Trú tại: Thôn Th, xã P, huyện Y, tỉnh Yên Bái. Vắng
mặt.

+ Anh Đào Quang K- Trú tại: Thôn Th, xã P, huyện Y, tỉnh Yên Bái. Vắng
mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối năm 2019 Mai Văn H có quan hệ tình cảm với chị Trần Thị Kim O, trú tại Thôn Th, xã P, huyện Y, tỉnh Yên Bái. Sau đó chị O biết H đã có vợ nên không tiếp tục mối quan hệ này nữa. Nghi ngờ chị O đã có quan hệ với người khác nên chiều ngày 11-4-2020, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20 L4-1170, đi từ nhà H thuộc Thôn D, xã Tr, huyện B, tỉnh Hà Nam đến nhà chị O. Khi đi H có mang theo và để trong cốp yên xe mô tô 01 con dao tự chế từ lưỡi cưa sắt dài khoảng 30cm, rộng khoảng 03cm, cán dao bằng gỗ, con dao này hàng ngày H dùng để cắt rau, bèo. Khi đi đến khu vực tỉnh Phú Thọ, H mua thêm 03 lít xăng, đựng vào hai chai nhựa loại 1,5 lít để phòng xe hết xăng và trên đường đi H đã sử dụng hết 02 lít. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì H đến nhà chị O, H dừng xe trước cửa nhà chị O, thấy nhà chị O đã tắt điện, khép cửa chỉ có ánh sáng từ buồng ngủ hắt ra. H đi đến cửa phòng khách đang khép hờ nhìn vào trong phòng thấy anh C và chị O đứng ôm nhau ở phòng khách, H giật kéo cửa ra và hỏi “chúng mày làm gì đấy”, thấy H anh C lùi vào trong nhà, còn H ra xe mô tô đang dựng trước cửa nhà chị O, mở cốp xe lấy con dao và tiến về phía anh C, H vung dao chém một nhát trúng trán anh C. H tiếp tục dùng dao chém nhát thứ hai về phía anh C nhưng anh C đã lấy tay gạt ra nên không trúng, anh C bỏ chạy ra ngoài đường. Thấy vậy chị O hô “mẹ ơi! Anh H chém người”. H tiếp tục quay lại chém hai nhát trúng vào đầu, một nhát trúng vào vai trái của chị O. Sau đó, chị O gọi điện cho chồng cũ là Lê Quang T đến đưa đi bệnh viện. Còn H điều khiển xe mô tô đi ra phía đường quốc lộ, khi đi đến đầu cổng làng Hợp Thịnh thì dừng xe đợi anh C. Khi nhìn thấy anh C đi xe mô tô từ ngõ nhà chị O

ra, thấy H anh C dừng xe lại, H đã lấy chai xăng còn khoảng 01 lít cất trên xe, dùng bật lửa ga đốt vào miệng chai sau đó chạy đến chỗ anh C và bóp chai xăng đang cháy phun về phía anh C làm lửa bùng cháy vào người, xe của anh C, thấy vậy anh C bỏ chạy, hô hoán và tự cởi áo để dập lửa. Anh C được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái cấp cứu và điều trị, đến ngày 28-4-2020 được ra viện. Chị O điều trị tại Trung tâm y tế huyện Yên Bình, đến ngày 17-4-2020 được ra viện. Sau khi chém anh C, chị O xong H điều khiển xe mô tô trở về nhà và đã rút con dao đã dùng để chém anh C, chị O xuống ven đường nhưng không xác định được vị trí cụ thể, nên cơ quan điều tra không có cơ sở để truy tìm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 59/TgT ngày 26-5-2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Yên Bái kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Chu Văn C tại thời điểm giám định là 40%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 60/TgT ngày 26-5-2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Yên Bái kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Thị Kim O tại thời điểm giám định là 05%.

Cáo trạng số: 74/CT-VKS-P2 ngày 30-11-2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Mai Văn H về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Mai Văn H phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; khoản 3 Điều 57; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mai Văn H từ 13 năm 06 tháng đến 14 năm 06 tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Anh Chu Văn C yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 133.394.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo chấp nhận bồi thường số tiền trên cho anh C, nên Viện kiểm sát không đề cập giải quyết.

Đối với hành vi bị cáo gây thương tích cho chị O, quá trình điều tra chị O không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên Viện kiểm sát không đề cập giải quyết.

+ Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20L4 -1170 và 01 căn cước công dân 015079000144 mang tên Mai Văn H không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo; các vật chứng khác còn lại của vụ án không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

+ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Mai Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo: Về cơ bản nhất trí với đại diện Viện kiểm sát về tội danh và đường lối giải quyết vụ án. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo là người có nhân thân tốt, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đề nghị không áp dụng điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt là 12 năm tù.

- Bị hại là anh Chu Văn C yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 133.394.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và nhất trí bồi thường cho anh C số tiền trên. Khi nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Mai Văn H khai: Bị cáo là người đã có vợ, con nhưng lại có quan hệ tình cảm với chị Trần Thị Kim O. Do ghen tuông về việc chị O có tình cảm với anh Chu Văn C, nên khoảng 22 giờ 30 phút ngày 11-4-2020 tại nhà chị O, H đã có hành vi dùng con dao tự chế từ lưỡi cưa sắt dài 30 cm, rộng 03 cm, cán dao làm bằng gỗ chém 01 nhát vào trán anh C và dùng 01 chai xăng có sẵn châm lửa phun vào người anh C; hậu quả anh C bị tổn thương 40% sức khỏe. Sau đó, H dùng chính con dao đó chém 02 nhát trúng vào đầu, 01 nhát trúng vào vai chị O, khiến chị O bị tổn thương 05% sức khỏe. Lời khai nhận tội của bị cáo H phù hợp với lời khai của bị hại; biên bản khám nghiệm hiện trường; bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 59/TgT, 60/TgT ngày 22-5-2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Yên Bái (bút lục 178 đến 182); thương tích

để lại trên cơ thể anh C, chị O và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Mai Văn H đã có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm chém vào trán nơi hiểm yếu trên cơ thể con người, sau đó dùng xăng là chất cháy nguy hiểm châm lửa phun vào người, xe của anh C. Các hành vi của bị cáo đều có thể sẽ dẫn tới tử vong nhằm giết chết anh C. Việc anh C không chết mà chỉ bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên với tỉ lệ là 40% là do được cấp cứu, điều trị kịp thời. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự (phạm tội chưa đạt).

[3]. Xét bị cáo Mai Văn H là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác là vi phạm pháp luật. Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì, chỉ vì những nguyên cơ nhỏ nhặt, động cơ mục đích không chân chính, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo là người đã có gia đình vợ, con. Lẽ ra bị cáo phải là người chồng, người cha tốt, cùng vun đắp, gìn giữ hạnh phúc gia đình thì hậu quả đáng tiếc sẽ không xảy ra.

[4]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là “có tính chất côn đồ”, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác một cách trái pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Nên cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời đảm bảo việc răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1]. Về tình tiết tăng nặng: Sau khi chém anh C bị cáo không dừng lại mà còn dùng xăng châm lửa đốt anh C với mục đích thực hiện tội phạm đến cùng. Do vậy, bị cáo pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là “cố ý thực hiện tội phạm đến cùng”.

[5.2]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét cho bị cáo được hưởng. Do hậu quả chết người chưa xảy ra nên bị cáo chỉ pH chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 15, Điều 57 của Bộ luật Hình sự và được Hội đồng xét xử xét xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại là anh Chu Văn C yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 133.394.000 đồng. Bị cáo nhất trí bồi thường số tiền trên cho anh C, nên cần chấp nhận.

[7]. Ngoài hành vi chém, đốt anh Chu Văn C đã bị truy tố về tội Giết

người, thì bị cáo còn có hành vi dùng dao chém hai nhát vào đầu của chị Trần Thị Kim O là nơi hiểm yếu của cơ thể con người, hậu quả chết người có thể xảy ra. Nên Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái đã ra quyết định số: 11/2020/HSST-QĐ ngày 30-12-2020 và số 01/2021/HSST-QĐ ngày 03-02-2021 trả hồ sơ để điều tra bổ sung cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái để truy tố bị cáo về hành vi giết người đối với chị O. Tuy nhiên, tại văn bản số 274/VKS-P2 ngày 09-02-2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đã có quan điểm như sau: Về hành vi dùng dao chém gây thương tích cho chị Trần Thị Kim O. Căn cứ vào tính chất mức độ hậu quả của hành vi gây ra, căn cứ vào hành vi khách quan và ý thức chủ quan của bị cáo, chỉ có đủ cơ sở đánh giá hành vi của H có dấu hiệu phạm tội Cố ý gây thương tích, quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái đã ra quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với H hành vi này. Do hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội Giết người, nhưng chưa bị khởi tố, truy tố để xử lý là bỏ lọt tội phạm. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiếp tục kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái khởi tố để truy tố, xử lý Mai Văn H về tội Giết người đối với chị Trần Thị Kim O và áp dụng thêm tình tiết định khung tăng nặng “giết hai người trở lên” theo quy định của pháp luật.

[8]. Đối với hành vi dùng xăng châm lửa phun vào người và xe của anh C gây thiệt hại về tài sản là chiếc xe mô tô 21B2-029.30 tổng số tiền 735.000 đồng. Hành vi này chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại Điều 178 Bộ luật Hình sự, nên Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính đối với H là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA-Wave, biển kiểm soát 20L4-1170; 01 căn cước công dân số 015079000144 mang tên Mai Văn H. Xét thấy, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 02 mảnh vải màu xanh có chấm trắng bị cháy; 01 bật lửa ga; 01 áo khoác màu đen; 01 quần soóc màu ghi; 01 khẩu trang màu trắng (đều cũ, đã qua sử dụng); 01 vỏ chai nhựa không màu và 01 sườn sau trái, 01 sườn sau pH, 01 ốp trung tâm trái, 01 ốp trung tâm phải của xe mô tô, loại Wave alpha (đều bị cong vênh, biến dạng). Xét thấy, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

(Toàn bộ số vật chứng và tài sản thu giữ nêu trên có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 12 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái và Cục thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái).

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mai Văn H phạm tội Giết người (chưa đạt).

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Mai Văn H **15 (mười lăm)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12-4-2020.

3. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Mai Văn H: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA-Wave biển kiểm soát 20L4-1170; 01 căn cước công dân số 015079000144 mang tên Mai Văn H.

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 mảnh vải màu xanh có chấm trắng bị cháy; 01 bật lửa ga; 01 áo khoác màu đen; 01 quần soóc màu ghi; 01 khẩu trang màu trắng (đều cũ, đã qua sử dụng); 01 vỏ chai nhựa không màu và 01 sườn sau trái, 01 sườn sau phải, 01 ốp trung tâm trái, 01 ốp trung tâm phải của xe mô tô, loại Wave alpha (đều bị cong vênh, biến dạng).

(Toàn bộ số vật chứng và tài sản thu giữ nêu trên có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 12 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái và Cục thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái).

4. Về trách nhiệm dân: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 357; 468; 584; 585 và 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Mai Văn H phải bồi thường cho anh Chu Văn C tổng số tiền là 133.394.000 đồng (Một trăm ba mươi ba triệu, ba trăm chín mươi bốn nghìn đồng).

Kể từ ngày anh Chu Văn C có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bị cáo H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án với mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

5. Kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái khởi tố để truy tố, xử lý Mai Văn H về tội Giết người đối với chị Trần Thị Kim O và áp dụng thêm tình tiết định khung tăng nặng “giết hai người trở lên” theo quy định của pháp luật.

6. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Mai Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 6.669.700 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GDKT1-TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Yên Bái;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Yên Bái
- Trại tạm giam; Bị cáo;
- Bị hại; Người bào chữa;
- Lưu HS, THAHS, Tiểu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký tên và đóng dấu

Đỗ Thu Hương